

Số: 34/2011/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 16 tháng 12 năm 2011

BỘ CÔNG THƯƠNG

**ĐẾN**

Số: 2768

Ngày: 27/12/11

Về chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Chuyển:

**NGHỊ QUYẾT**

CỤC CN ĐỊA PHƯƠNG

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI  
KHÓA XIV – KỲ HỌP THỨ 3**

**ĐẾN**

Số: 3304

Ngày: 30/12/11

Chuyển:

Lưu:

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH 11 ngày 16/12/2002;  
Căn cứ Nghị định số 134/2004/NĐ-CP ngày 09/6/2004 của Chính phủ về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn;  
Căn cứ Nghị định số 66/2006/NĐ-CP ngày 07/7/2006 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;  
Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 về việc Trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;  
Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;  
Căn cứ Nghị định số 136/2007/QĐ-TTg ngày 20/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia đến năm 2012;  
Căn cứ Quyết định 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;  
Căn cứ Thông tư liên tịch số 125/2009/TTLT/BTC-BCT ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với Chương trình khuyến công;  
Sau khi xem xét Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 24/11/2011 của UBND tỉnh Lào Cai đề nghị thông qua Chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 62/BC-HĐND ngày 05/12/2011 của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh dự kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**1. Đối tượng, phạm vi áp dụng**

a) Các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai; bao gồm: doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; hợp tác xã thành lập, hoạt động theo Luật Hợp tác xã; hộ kinh doanh cá thể theo Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

b) Các tổ chức dịch vụ khuyến công, gồm: Trung tâm khuyến công, cơ sở đào tạo nghiên cứu khoa học công nghệ, doanh nghiệp có hoạt động tư vấn, đào tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và các hoạt động khác liên quan đến sản xuất công nghiệp nông thôn.

c) Trung tâm phát triển cụm công nghiệp và doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

d) Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khuyến công.

## **2. Danh mục ngành nghề được hưởng chính sách khuyến công**

Các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai được hưởng kinh phí khuyến công đối với các ngành nghề sau:

a) Công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản và dược liệu;

b) Sản xuất sản phẩm, phụ tùng, lắp ráp và sửa chữa máy cơ khí nông nghiệp;

c) Sản xuất, gia công chi tiết, bán thành phẩm và dịch vụ cho các cơ sở sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh;

d) Dệt, may, thêu thỏ cẩm và các mặt hàng thủ công mỹ nghệ;

đ) Sản xuất sản phẩm mới, vật liệu mới, hàng thay thế hàng nhập khẩu, hàng xuất khẩu sử dụng chủ yếu nguyên liệu trong nước;

e) Đầu tư vốn xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và làng nghề.

## **3. Kinh phí khuyến công**

a) Nguồn vốn khuyến công bao gồm:

- Ngân sách địa phương: Từ các nguồn sau:

+ Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung;

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất;

+ Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế;

+ Nguồn vốn sự nghiệp khoa học.

- Ngân sách Trung ương: Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương và nguồn vốn khuyến công quốc gia hỗ trợ hoạt động khuyến công địa phương theo chương trình, kế hoạch và đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Kinh phí khuyến công hàng năm do ngân sách cấp theo kế hoạch nếu chưa sử dụng hết sẽ được chuyển sử dụng trong năm tiếp theo.

## **4. Nhiệm vụ chi và mức chi**

a) Nhiệm vụ chi:

- Kinh phí khuyến công địa phương bảo đảm chi cho các hoạt động khuyến công theo các nội dung Chương trình khuyến công địa phương đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 2954/QĐ-UBND ngày 09/10/2008 về việc ban hành Chương trình khuyến công tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008-2012 và giai đoạn tiếp theo, gồm:

+ Chương trình đào tạo nghề, truyền nghề và phát triển nghề;

+ Chương trình nâng cao năng lực quản lý của các cơ sở công nghiệp;

- + Chương trình hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật;
- + Chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn;
- + Chương trình phát triển hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin;
- + Chương trình hỗ trợ liên doanh, liên kết, hợp tác kinh tế và phát triển các cụm, điểm công nghiệp nông thôn;
- + Chương trình nâng cao năng lực quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công.
- Các khoản chi khác phục vụ hoạt động khuyến công địa phương gồm:
  - + Chi biên soạn giáo trình, tài liệu để hướng dẫn, đào tạo, tư vấn về khuyến công.
  - + Chi công tác xây dựng chương trình, kế hoạch, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu hoạt động khuyến công.
  - + Chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác khuyến công.
  - + Chi vốn đối ứng cho các đề án, dự án hợp tác quốc tế về hoạt động khuyến công.
  - + Chi khen thưởng theo quyết định của các cấp có thẩm quyền.

#### b) Mức chi

Các nội dung chi từ nguồn vốn khuyến công địa phương áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư liên tịch số 125/2009/TTLT-BTC-BCT ngày 17/6/2009 giữa Bộ Tài chính và Bộ Công Thương, quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với chương trình khuyến công. Bổ sung thêm một số nội dung và mức chi sau:

- Hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản xuất kinh doanh theo tiêu chuẩn ISO; hệ thống quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn GMP và HACCP, mức hỗ trợ 50% chi phí thực hiện và không vượt quá 50 triệu đồng/cơ sở.

- Hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất công nghiệp di chuyển vào trong các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch (bao gồm: kinh phí tháo lắp thiết bị, vận chuyển). Mức hỗ trợ tối đa 50% kinh phí thực hiện được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng không vượt quá 20 triệu đồng/cơ sở.

### 5. Các ưu đãi khác

a) Được ưu tiên giao đất, thuê đất trong các khu, cụm công nghiệp để đầu tư phát triển công nghiệp và được hưởng mức ưu đãi cao nhất theo quy định hiện hành.

b) Được hỗ trợ kinh phí để nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học, áp dụng công nghệ mới, sản xuất sản phẩm mới từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh Lào Cai về khuyến khích phát triển khoa học - công nghệ của tỉnh.

### **Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. UBND tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh Lào Cai khoá XIV thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2011, có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua và bãi bỏ Nghị quyết số 09/2007/NQ-HĐND ngày 16/7/2007 của HĐND tỉnh Lào Cai khoá XIII, kỳ họp thứ 9 thông qua chính sách khuyến khích phát triển tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai .

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính; Bộ Công Thương;
- TT. TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT. HĐND TP; UBND các huyện, TP;
- Công báo Lào Cai;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các chuyên viên;
- Lưu: VT, HĐND. *Hoàng*

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Cường**